

TRƯỜNG THCS QUẾ THUẬN
TỔ: XÃ HỘI

BẢNG ĐẶC TẢ VÀ MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II
NĂM HỌC: 2025-2026
MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÍ - Lớp 6

T T	Chương/ Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			Tổng % điểm
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	
PHÂN MÔN ĐỊA LÍ							
1	Chương IV: Khí hậu và biến đổi khí hậu	Bài 17: Thời tiết và khí hậu. Biến đổi khí hậu	Nhận biết: - Phân biệt được thời tiết và khí hậu, đới khí hậu, biến đổi khí hậu.	1			0.5
2	Chương V: Nước trên Trái Đất	Bài 19: Thủy quyển và vòng tuần hoàn của nước	Nhận biết: - Mô tả được vòng tuần hoàn lớn của nước. Vận dụng: - Có ý thức sử dụng hợp lý và bảo vệ tài nguyên nước	1		1*	0.5 + 1.5*
		Bài 20: Sông và hồ. Nước ngầm và băng hà	Nhận biết: - Mô tả hình dạng, cấu tạo, nguồn cung cấp nước và vai trò của sông, hồ, băng hà, nước ngầm. Vận dụng: - Có ý thức sử dụng hợp lý và bảo vệ nước sông, hồ, nước ngầm và băng hà.	2	1	1*	2.0 + 1.5*
		Bài 21: Biển và đại dương	Nhận biết: - Xác định được trên bản đồ các đại dương thế giới. - Nêu được sự khác biệt về nhiệt độ, độ muối giữa vùng biển nhiệt đới và vùng biển ôn đới. Các hiện tượng sóng, thủy triều, dòng biển	2			0.5
Số câu/ loại câu				6 câu TNKQ	1 câu	1 câu	3.5+ 1.5*
Tỉ lệ %				20	15	15	5.0

ĐỀ CHÍNH THỨC

ĐIỂM

Nhận xét:.....

Họ và tên:.....

Lớp: 6/...

I/ TRẮC NGHIỆM: (2,0 điểm). Điền câu trả lời đúng nhất từ câu 1 đến câu 4 vào phần bài làm. (Mỗi câu đúng 0,25 điểm)

Câu 1. Sông nào sau đây có lưu vực lớn nhất thế giới?

- A. Sông I-ê-nit-xây. B. Sông Missisipi. C. Sông Nin. D. Sông A-ma-dôn.

Câu 2. Lưu vực của một con sông là

- A. vùng đất đai đầu nguồn của các con sông nhỏ.
B. diện tích đất đai cung cấp nước thường xuyên.
C. chiều dài từ thượng nguồn đến các cửa sông.
D. vùng hạ lưu của con sông và bồi tụ đồng bằng.

Câu 3. Đại dương nào sau đây không nằm ở bán cầu Tây ?

- A. Bắc Băng Dương. B. Ấn Độ Dương. C. Đại Tây Dương. D. Thái Bình Dương.

Câu 4. Dao động thủy triều lớn nhất vào các ngày nào sau đây?

- A. Trăng tròn và không trăng. B. Trăng khuyết và không trăng.
C. Trăng tròn và trăng khuyết. D. Trăng khuyết đầu, cuối tháng.

Câu 5. Em hãy chọn các cụm từ sau đây (bốc hơi, đóng băng, băng tan, tuyết tan, 65,70,75,80) điền vào chỗ (...) để hoàn thành nội dung sau:

- Băng hà là nước bị trên các lục địa thuộc Châu Nam Cực, đảo Gron-len và một số sông trên núi cao.

- Vai trò: chiếm% trữ lượng nước ngọt của Trái Đất, góp phần điều hòa nhiệt độ trên Trái Đất, cung cấp nước cho các dòng sông.

Câu 6. Nối cột A và B sao cho phù hợp về vòng tuần hoàn lớn của nước:

CỘT A		CỘT B
1. Bốc hơi		a Nước từ sông, hồ, biển, đại dương bốc hơi, cơ thể sinh vật thoát hơi cung cấp hơi nước cho khí quyển.
		b Nước từ sông, hồ, biển, đại dương bốc hơi, cơ thể sinh vật thoát nhiệt cung cấp hơi nước cho khí quyển.
2. Nước rơi		c Hơi nước ngưng tụ khi đạt đến trạng thái bão hòa tạo thành mây; các hạt nước trong mây nhỏ dần và khi đủ nặng rơi xuống thành mưa.
		d Hơi nước ngưng tụ khi đạt đến trạng thái bão hòa mà vẫn được bổ sung hơi nước gặp lạnh tạo thành mây; các hạt nước trong mây lớn dần và khi đủ nặng rơi xuống thành mưa.
3. Dòng chảy: nước mưa rơi xuống tạo thành các dòng chảy. Quá trình này lặp đi lặp lại tạo thành vòng tuần hoàn lớn của nước.		

II/ TỰ LUẬN: (3,0 điểm).

Câu 1. (1,5 điểm) Trình bày đặc điểm chung của sông?

Câu 2. (1,5 điểm): Cho đoạn trích dẫn sau:

[illegible]

I/TRẮC NGHIỆM: (2,0 điểm)

Mỗi câu trả lời đúng ghi 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4
Đáp án	D	B	B	A

Câu 5: Điền đúng mỗi chỗ chấm ghi 0,25 điểm

(1) Đóng băng (2) 70.

Câu 6: Nối đúng mỗi ý ghi 0,25 điểm

1- a; 2- d

II/TỰ LUẬN: (3,0 điểm)

Câu	Nội dung cần đạt	Điểm
1 (1,5 điểm)	- Sông là dòng chảy thường xuyên tương đối lớn trên bề mặt lục địa và đảo, được các nguồn nước mưa, nước ngầm, nước băng tuyết nuôi dưỡng, có diện tích lưu vực xác định. - Cấu tạo phức tạp bao gồm: chi lưu, phụ lưu, sông chính...tạo thành hệ thống Sông	1.0 đ 0,5đ
2 (1,5 điểm)	a. Vấn đề: Nước bị ô nhiễm nghiêm trọng. b. Biện pháp: – Xử lý nước thải trước khi xả ra sông hồ. – Không vứt rác, không đổ hóa chất xuống cống. – Giảm dùng nhựa, túi nilon. – Tiết kiệm nước trong sinh hoạt hằng ngày. – Tuyên truyền nâng cao ý thức cộng đồng. – Trồng cây, bảo vệ hệ sinh thái ven sông. <i>Chấm theo hướng mở, HS trả lời đúng được 1/2 điểm tối đa câu này.</i>	0.75 0.25 0. 25 0.25

- Lưu ý:

+ Học sinh có thể không trình bày các ý theo thứ tự như hướng dẫn trả lời nhưng đủ ý và hợp lý vẫn cho điểm tối đa. Thiếu ý nào sẽ không cho điểm ý đó.

+ Tổng điểm toàn bài được làm tròn còn 1 chữ số thập phân.

Dành cho HSKT làm được :

I/TRẮC NGHIỆM: (2,0 điểm)

Mỗi câu trả lời đúng ghi 0,5 điểm

Câu	1	2	3	4
Đáp án	D	B	B	A

II/TỰ LUẬN: (3,0 điểm)

Câu	Nội dung cần đạt	Điểm
1 (1.5 điểm)	- Sông là dòng chảy thường xuyên tương đối lớn trên bề mặt lục địa và đảo.	1.0 đ